

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THUỐC
TỈNH THANH HÓA**

*Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày 07 tháng 08 năm 2019*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THUỐC – TỈNH THANH HÓA**
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Nguyễn Thanh Thùy
2. Bà Lê Thị Hiền

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hải Vân, Th- ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Th- ớc tham gia phiên toà:

Bà Hà Phương Lan: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B T , tỉnh T H ; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/HSST ngày 27/06/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 24/7/2019.

Đối với các bị cáo:

1. *Kiều Văn H* Sinh năm 1969; Giới tính: Nam

Nơi sinh: Huyện H L , tỉnh T H .

Nơi c- trú: Phố B L , xã T huyện B T , tỉnh T H .

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 7/10.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 171482367 cấp ngày 10 /06/2014. Do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp.

Con ông: *Kiều Văn T* (đã chết) và bà Nguyễn Thị V

Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ ba; có vợ là *Phạm Thị N* ; có 02 con con lớn sinh năm 1991 và con nhỏ sinh năm 2002;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2019 đến ngày 30/01/2019, hiện nay bị cáo đang tại ngoại được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. *Lục Văn S* ; Sinh năm 1972;

Nơi sinh: huyện B T , tỉnh T H . Giới tính: Nam

Nơi c- trú: Thôn H , xã K T , huyện B T , tỉnh T H .

Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hoá: 7/12.

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam

Căn cước công dân số :038072004747 cấp ngày 28/8/2007 .

Nơi cấp Cục CSĐKQL cư trú và GLQG về dân cư.

Con ông Lục Văn U(đã chết) và bà Vi Thị B ; gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 7; có vợ là Hà Thị T có 02 con, con lớn sinh 1993, con nhỏ sinh 1994;

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt Hành chính số : 47/CABT ngày 18/7/2019 Lục Văn Sâm bị xử phạt 3.000.000đ về hành vi “không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ” đã đóng tiền phạt ngày 19/7/2019.

Nhân thân: Ngày 16/11/2008 Lục Văn S bị cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa khởi tố về tội “ Vi phạm quy định bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm. Sau đó được Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 25 BLHS.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 13/01/2019 đến nay.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Chị Hà Thị T ; Sinh năm 1972(là vợ bị cáo);

Nơi cư trú: T H , xã K T , huyện B T , tỉnh T H .

Người bào chữa cho bị cáo: 1.Ông Trịnh Văn Thịnh -Trợ giúp viên pháp lý-Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý- Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Chị Lục Thị Y; Sinh năm 1994 (là con gái của bị cáo).

Nơi cư trú: Thôn H , xã K T , huyện B T , tỉnh T H .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/01/2019 tổ công tác Công an huyện Bá Thước phát hiện, kiểm tra hành chính bắt quả tang Kiều Văn H đang có hành vi cất dấu 05kg

thuốc nổ và 141gam hạt nổ (mỗi nổ) nhằm mục đích bán kiếm lời đã bị thu giữ toàn bộ tang vật. Nguồn gốc hạt nổ bị cáo H mua của một người không biết tên, không biết địa chỉ. Số thuốc nổ đen Hanh mua của Lục Văn S. Sau khi Kiều Văn Hanh bị bắt Lục Văn S đã tự ra đầu thú

Quá trình điều tra bị cáo H đã khai khoảng tháng 8 năm 2018 có quen biết với Lục Văn S do Sâm hay qua cửa hàng tạp hóa nhà bị cáo H mua hàng, H biết S hay dùng súng tự chế để săn bắn và bán thuốc nổ nên H nảy sinh ý định mua thuốc nổ về bán kiếm lời.

Kiều Văn H đã dùng điện thoại Iphon 6 có gắn sim số 0967668269 gọi điện cho Lục Văn S hỏi “có bán thuốc nổ không” thì S trả lời “ có và đưa ra giá 300.000đ/ kg”. H đặt mua của S 5kg thuốc nổ Sâm đồng ý và hẹn giao thuốc nổ cho H sau 03 đến 05 ngày. Sau khi nhận lời bán thuốc nổ cho H bị cáo Lục Văn S đã đến chợ Co Lương, tỉnh Hòa Bình mua 04 kg bột diêm (nghiêm) hết 400.000đ về trộn đều với 01kg than xoan và 0,5kg bột lưu huỳnh tạo thành thuốc nổ, Sâm phơi ở tầng đá trước nhà sau hai ngày thì thu được 05kg thuốc nổ ngày hôm sau Sâm dùng xe máy Sirius BKS:36G5-127.18 chở 5kg thuốc nổ giao cho H và nhận 1.500.000đ.

Sau khi H mua được thuốc nổ thì cất vào quây bán ve Sơn trong cửa hàng tạp hóa nhà mình. Đến khoảng trung tuần tháng 8 năm 2018 có 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ chào bán hạt nổ. Do H biết việc sử dụng thuốc nổ chế tạo đạn để săn bắn phải cần đến hạt nổ nên H đã mua 47 hộp hạt nổ với giá 700.000đ. Mua được hạt nổ H cất vào cửa hàng nhà mình để bán kiếm lời. H dự định sẽ bán 40.000đ/ một lạng thuốc nổ và 20.000đ /một hộp hạt nổ. Chưa kịp bán ngày 03/01/2019 bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Kiều Văn H về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” và truy tố Lục Văn S về tội “ Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Lục Văn S khai đã mất điện thoại và không nhớ số điện thoại của mình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Chị Lục Thị Y có nguyện vọng xin lại xe máy Sirius BKS:36G5-127.18 để lấy phương tiện đi lại. Đây là tài sản chị Y bỏ tiền mua để lấy phương tiện đi lại nhưng để bố là Lục Văn S đứng tên đăng ký thì thoảng bố sử dụng đi lại cho thuận tiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B T vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 305 BLHS tuyên bố bị cáo Kiều Văn H phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” và tuyên bố bị cáo Lục Văn S phạm tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Đề nghị cho bị cáo Kiều Văn H hưởng các tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” ; “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm*” quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS; áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 xử phạt bị cáo Kiều Văn H từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Căn cứ khoản 5 Điều 305 phạt bổ sung Kiều Văn H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

Đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo Lục Văn S hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; tình tiết “*Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình*” theo điểm q khoản 1 Điều 51 BLHS và tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội đầu thú*” khoản 2 Điều 51 BLHS; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54; Khoản 1 Điều 305 BLHS; Khoản 5 Điều 328 BLTTHS xử phạt Lục Văn S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và mức hình phạt bằng thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam; Trả tự do cho bị cáo Lục Văn S ngay tại phiên tòa. Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lục Văn S .

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ Điều 63; Điều 64 và Điều 66 Luật quản lý vật liệu nổ đề nghị HĐXX xử lý vật liệu nổ theo quy định pháp luật.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 vật bằng gỗ dạng hình khối, đường kính ngoài 24 cm, đường kính trong 20cm, chiều cao 19cm; 01 vật bằng gỗ hình chày, chiều dài 33cm, đầu nhỏ có đường kính 1cm, đầu to có đường kính 04cm; chất bột KNO₃ (còn lại sau giám định).

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen BKS 36G5-127.18 mang tên Lục Văn S đây là tài sản do Lục Thị Y bỏ tiền mua và là phương tiện sinh hoạt của cả gia đình. Chị Lục Thị Y có đơn xin lại tài sản là có căn cứ đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen BKS 36G5- 127.18 đăng ký mang tên Lục Văn S cho chị Lục Thị Y.

Đối với điện thoại Iphon 6 có gắn sim số 0967668269 Hanh đã dùng liên lạc với S để mua thuốc nổ đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Lục Văn S là bà Nguyễn Thị N đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị với HĐXX Lục Văn S là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - đặc biệt khó khăn lại là thân nhân liệt sỹ. Anh trai là liệt sỹ Lục Văn S hiện nay Lục Văn S đang nuôi mẹ của liệt Sỹ. Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Định 326 về án phí. Đề nghị không phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự cho Lục Văn S

Ông Trịnh Văn Thịnh cùng bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Lục Văn S thống nhất quan điểm bào chữa của bà Nguyễn Thị Nga và không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] . Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015.

[2.] Về nội dung vụ án: Có căn cứ xác định Kiều Văn H đang có hành vi cất dấu 05 kg thuốc nổ 141gam hạt nổ (mỗi nổ) nhằm mục đích bán kiếm lời. Bị cáo Lục Văn S đã đến chợ Co Lương, tỉnh Hòa Bình mua 04 kg bột diêm (nghiêm) về trộn đều với 01kg than xoan và 0,5kg bột lưu huỳnh thu được 05kg thuốc nổ. Sâm đã giao 05kg thuốc nổ cho Hanh và nhận 1.500.000đ.

Dù cơ sở kết luận bị cáo Kiều Văn H phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” và bị cáo Lục Văn S phạm tội “ Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Kiều Văn H phạm tội “ Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” và bị cáo Lục Văn S phạm tội “ Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Quá trình điều tra truy tố các bị cáo Kiều Văn H và Lục Văn S đều thành khẩn khai báo về việc làm của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Kiều Văn H sau khi phạm tội đã phát hiện phối hợp với cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa tố giác tội phạm giúp cơ quan điều tra nhanh chóng kết thúc điều tra khởi tố vụ án và khởi tố

bị can. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa xác nhận và có văn bản số : 2458/PC - 02 ngày 30 tháng 07 năm 2019 ghi nhận thành tích của Kiều Văn H . Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Kiều Văn H lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt luôn chấp hành tốt mọi quy định tại địa phương và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt.

Đối với Lục Văn S có kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện Pháp y tâm thần Trung ương số: 165/KLGD ngày 23/5/2019 đã kết luận: Lục Văn Sâm bị rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.7. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 BLHS và bị cáo Lục Văn Sâm đầu thú được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là thân nhân liệt sỹ hiện nay bị cáo S đang nuôi mẹ liệt sỹ và thờ cúng liệt sỹ Lục Văn S . HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Lục Văn S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam, tạm giữ và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Bản thân bị cáo Lục Văn S không có thu nhập ổn định gia đình khó khăn đang nuôi mẹ liệt sỹ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lục Văn S . Bị cáo là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Lục Văn S theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14.

Về vật chứng: -*Trả lại cho Lục Thị Y* : 01 xe máy Sirius màu đỏ - đen BKS 36G5-127.18 đăng ký xe mang tên Lục Văn S hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019.

-*Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại iphon 6 màu vàng- trắng số imei: 358367064553580, số rê ri máy : C39P4LGKG5MQ cùng với sim điện thoại có số thuê bao 0967668269 đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019.

-*Tịch thu tiêu hủy* gồm các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019 gồm:

+. 01 vật bằng gỗ dạng hình khối, đường kính ngoài 24cm, đường kính trong 20 cm, chiều cao 19cm đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019;

+01 vật bằng gỗ hình chày, chiều dài 33cm, đầu nhỏ có đường kính 01cm, đầu to có đường kính 04cm.

+Chất KNO₃ còn lại sau giám định (đã niêm phong).

-Giao cho Bộ chỉ huy Quân Sự tỉnh Thanh Hóa các vật chứng để xử lý theo quy định pháp luật gồm:

+ . 01 thùng cátton ký hiệu M02 bên trong gồm 36 hộp giấy hình chữ nhật bên trong mỗi hộp có cuộn giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng giữa hai mặt giấy có chứa có 75 hạt nổ. Và 750 hạt nổ kèm theo 10 vỏ hộp được niêm phong trong thùng cátton ký hiệu M02(BL 402 và 403). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019 tại Công ty Cổ Phần đầu tư xây dựng và thương mại M H (BL403)

+ . 01 thùng cátton ký hiệu M01 bên trong là 01 túi bóng màu xanh đựng chất bột màu xám đen 05 kg là thuốc nổ(BL: 399) đang lưu giữ tại Công ty Cổ Phần đầu tư xây dựng và thương mại M H theo biên bản gia nhận vật chứng ngày 24/01/2019.

Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm chuyển toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Công ty Cổ Phần đầu tư xây dựng và Thương mại M H cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa để xử lý theo quy định pháp luật.

-Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng)tiền thu lời bất chính từ việc chế tạo và mua bán trái phép vật liệu nổ đối với bị cáo Lục Văn S .

-01 khẩu súng màu đen, súng có hai nòng, chiều dài mỗi nòng súng là 117cm, chiều dài súng là 153cm, báng súng bằng gỗ màu đen, cò súng và hai nòng súng bằng kim loại. Cơ quan điều tra Công an Tỉnh đã giao cho cơ quan điều tra Công an huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu ngày 26/6/2019 để xử lý theo thủ tục Hành chính là đúng quy định.

Về án phí : Bị cáo Kiều Văn H phải chịu án phí HSST là 200.000đ theo quy định pháp luật.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lục Văn S .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Văn H phạm tội “ Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” và bị cáo Lục Văn S phạm tội “ Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”

Căn cứ: Khoản 1; khoản 5 Điều 305; các khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 58; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17 BLHS.

Xử phạt bị cáo *Kiều Văn H* 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo *Kiều Văn H* cho UBND xã T Ô , huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bà Nguyễn Thị V có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T Ô , huyện B T , tỉnh T H trong việc giám sát giáo dục bị cáo *Kiều Văn H* . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Phạt *Kiều Văn H* 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước(Nộp khi án có hiệu lực pháp luật).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 305; Điều 58; khoản 1 Điều 54 ; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 17 BLHS; Khoản 5 Điều 328BLTTHS Xử phạt bị cáo *Lục Văn S* 207 ngày (Hai trăm linh bảy ngày) tù tương đương 6 tháng 25 ngày tù. Thời hạn tù bằng thời hạn đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 13/01/2019 đến ngày 07/8/2019) và thả tự do cho bị cáo *Lục Văn S* ngay tại phiên tòa.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 , điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS;

Căn cứ khoản 4 Điều 62 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

-Trả lại cho *Lục Thị Y*: -*Trả lại cho Lục Thị Y*: 01 xe máy Sirius màu đỏ - đen BKS 36G5-127.18 đăng ký xe mang tên *Lục Văn S* hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019.

-*Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại iphon 6 màu vàng- trắng số imei: 358367064553580, số rê ri máy : C39P4LGKG5MQ cùng với sim điện thoại có số thuê bao 0967668269 đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019.

-*Tịch thu tiêu hủy* các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019 gồm:

+ . 01 vật bằng gỗ dạng hình khối, đường kính ngoài 24cm, đường kính trong 20 cm, chiều cao 19cm đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 26/6/2019;

+ .01 vật bằng gỗ hình chày, chiều dài 33cm, đầu nhỏ có đường kính 01cm, đầu to có đường kính 04cm.

+ .Chất KNO₃ còn lại sau giám định (đã niêm phong).

-*Giao cho Bộ chỉ huy Quân Sự tỉnh Thanh Hóa* các vật chứng để xử lý theo quy định pháp luật gồm:

+ . 01 thùng cátton ký hiệu M02 bên trong gồm 36 hộp giấy hình chữ nhật bên trong mỗi hộp có cuộn giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng giữa hai mặt giấy có chứa có 75 hạt nổ. Và 750 hạt nổ kèm theo 10 vỏ hộp được niêm phong trong thùng cátton ký hiệu M02(BL 402 và 403). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019 tại Công ty Cổ Phần đầu tư xây dựng và thương mại M H (BL403)

+ . 01 thùng cátton ký hiệu M01 bên trong là 01 túi bóng màu xanh đựng chất bột màu xám đen 05 kg là thuốc nổ(BL: 399) đang lưu giữ tại Công ty Cổ Phần đầu tư xây dựng và thương mại M H theo biên bản gia nhận vật chứng ngày 24/01/2019.

Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm chuyển toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Công ty Cổ Phần đầu tư xây dựng và Thương mại M H cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa để xử lý theo quy định pháp luật.

-Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng)tiền thu lời bất chính từ việc chế tạo và mua bán trái phép vật liệu nổ đối với bị cáo Lục Văn S .

Về án phí: Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015;

Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14

Bị cáo Kiều Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lục Văn S .

Án sơ thẩm có mặt các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa của bị cáo, Các bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
 - THA Dân sự ;
 - Phòng giám đốc án ;
 - Công an ;
 - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa.
- Các bị cáo
-;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THỘM PHÁN - CHỖ TOÁN PHÁN TOÀN

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hiền

Cao Xuân Bằng

Trần Thị Quyên